

Mường Tùng, ngày 31 tháng 5 năm 2026.

Số: 65/BC-TH&THCSMT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm học: 2025-2026

Thực hiện thông tư số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ ở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Trường PTDTBT TH&THCS Mường Tùng báo cáo công tác hoạt động của đơn vị năm 2025-2026, cụ thể như sau:

I. Thông tin chung của đơn vị.

Tên trường: **TRƯỜNG PTDTBT TH&THCS MUỜNG TÙNG**

Cơ quan chủ quản: **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ**

Tỉnh	Điện Biên	Họ và tên hiệu trưởng	Đỗ Văn Hùng
Huyện	Mường Chà	Điện thoại	0916926569
Xã	Mường Tùng	Email cá nhân	hungdv.thcsnamhe.muongcha@dienbien.edu.vn
Đạt chuẩn quốc gia	x	Website trường	http://thcsmuongtung.muongcha.edu.vn/
Năm thành lập	2020	Email trường	Th&thcsmuongtung.muongcha@dienbien.edu.vn
Công lập	X	Số điểm trường	0
Tư thực	0	Loại hình khác	Bán trú
Trường chuyên biệt	0	Thuộc vùng khó khăn	0
Trường liên kết với nước ngoài	0	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	x

Mường Tùng là xã vùng cao đặc biệt khó khăn của tỉnh Điện Biên. Về địa lí phía đông giáp xã Pa Ham, Phía Nam giáp xã Na Sang, phía Bắc giáp Thị xã Mường Lay; Phía Tây giáp xã Chà Tở.

Trường TH&THCS Mường Tùng được thành lập theo Quyết định số 3898/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 12 năm 2019 trên cơ sở sáp nhập trường PTDTBT THCS Nậm He và trường THCS Mường Tùng. Đến 02/01/2024 đổi tên trường thành trường PTDTBT Tiểu học và THCS Mường Tùng theo Quyết định số

01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND huyện Mường Chà. Trải qua 6 năm thành lập, đổi tên và đi vào ổn định, nhà trường từng bước xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng cơ bản nhu cầu dạy học và khu bán trú.

Trường có cơ cấu tổ chức gồm 4 tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Tổ chức Đoàn, Đội và các Hội đồng được thành lập theo điều lệ.

Ban giám hiệu nhà trường gồm 3 đồng chí có năng lực và được bổ nhiệm theo đúng quy định.

Trường có cơ sở vật chất khang trang với 18 phòng học, 7 phòng chức năng, 20 phòng nội trú, 01 nhà bếp, 01 nhà ăn và hệ thống các phòng hành chính, được trang bị khá đầy đủ, phục vụ tốt cho giảng dạy và học tập và chăm sóc nuôi dưỡng học sinh. Được sự quan tâm của UBND xã Mường Tùng, sự chỉ đạo của Phòng Văn hoá xã hội cùng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh. Trường PTDTBT TH&THCS Mường Tùng đã hoàn thành PC GD THCS năm 2025. Được UBND tỉnh công nhận Trường chuẩn quốc gia vào tháng 7 năm 2013, đến tháng 6 năm 2022 nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Thực hiện theo Điều lệ trường học quy định tại Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo, Trường PTDTBT TH&THCS Mường Tùng thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn xã Mường Tùng: Giảng dạy, huy động trẻ em lứa tuổi TH&THCS đến trường; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục TH, THCS. Dưới sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, chính quyền địa phương, đặc biệt Phòng VHXXH xã Mường Tùng, cùng với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh nhà trường, chất lượng giáo dục đã có những chuyển biến rõ rệt, cụ thể:

Chất lượng học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh luôn đảm bảo và ngày một nâng cao. Hàng năm nhà trường đều có học sinh giỏi cấp trường.

Công tác thu chi tài chính của nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc theo đúng nguyên tắc tài chính.

Với những nỗ lực đó nhà trường đã đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận: Từ năm 2020 đến nay nhà trường luôn duy trì danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, nhiều lần được UBND tỉnh tặng Bằng khen vào các năm 2019, 2020, 2022, hàng năm 90% trở lên giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu LĐTT, nhiều cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và được tặng Giấy khen, Bằng khen.

Tuy nhiên, để đáp ứng được yêu cầu của giáo dục trong giai đoạn hiện nay, đòi hỏi nhà trường phải không ngừng đổi mới, tích cực hòa nhập, giao lưu học hỏi, tiếp cận, tiếp thu những kiến thức, những kinh nghiệm tiên tiến của trường bạn về áp dụng vào trường mình một cách phù hợp, hiệu quả. Một yêu cầu đặt ra với cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh trường PTDTBT TH&THCS Mường Tùng là phải luôn luôn cố gắng, học hỏi để duy trì, nâng cao chất lượng trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia trong các năm học tiếp theo.

II. Đội ngũ nhà giáo cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên tính đến 31/05/2026.

	TS	Nữ	DT	Đảng viên	Trình độ chuyên môn						Biên chế	Hợp đồng
					ThS	Đ H	C Đ	T C	S C	CQ ĐT		
1. Ban giám hiệu												
Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	1	0	0	0	0	1	
Phó hiệu trưởng	2	0	0	2	0	0	1	0	0	0	2	
2. GV giảng dạy												
- GV Tiểu học	8	7	5	8	0	8	0	0	0	0	8	
- Văn, Sử, GDCD	6	6	2	5	0	5	1	0	0	0	6	
- Toán, Lý, CN	5	3	2	5	0	4	1	0	0	0	5	
- Sinh, Hoá, Địa	5	2	4	5	0	5	0	0	0	0	5	
- Tin	2	1	0	1	0	2	0	0	0	0	2	
- Thể dục	3	1	2	3	0	3	0	0	0	0	3	
- Ngoại ngữ	2	1	2	2	0	2	0	0	0	0	2	
- Âm nhạc	1	1	0	1	0	1	0	0	0	0	1	
- Mỹ thuật	1	1	1	1	0	1	0	0	0	0	1	
3. TPT Đội TNTP HCM	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Chuyên trách	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
4. Nhân viên	6	3	4	3	0	3	0	1	0	2	4	
Thiết bị	1	1	0	0	0	1	0	0	0	0	1	
Thư viện	1	1	1	0	0	1	0	0	0	0	1	
Y tế	1	1	1	0	0	0	0	1	0	0	1	
Kế toán	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Văn thư	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0	1	
Bảo vệ	2	0	2	2	0	0	0	0	0	2	0	

- 90,5% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo.
- 100% cán bộ giáo viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng hàng năm theo quy định.
- 85,7 % cán bộ, giáo viên, nhân viên là Đảng viên.

III. Cơ sở vật chất.

Hiện nay cơ sở vật chất của nhà trường đã được đầu tư CSVC tương đối khang trang và sạch sẽ:

- Phòng chức năng: 18 phòng kiên cố
- Phòng học bộ môn 7 phòng gồm: 1 Phòng tin học, 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng nghệ thuật, 02 phòng KHTN, 1 phòng KHXX. 1 phòng học đa chức năng,
- Phòng hỗ trợ học tập: 1 Phòng Thư viện, 1 phòng thiết bị.
- Phòng quản trị hành chính: 2 phòng BV. 3 phòng ban giám hiệu,
- Phòng phụ trợ: 4 phòng Tổ CM, 1 phòng y tế, 1 phòng tư vấn tâm lý và hỗ trợ học tập cho học sinh. 1 phòng tiếp công dân.

- Phòng phục vụ sinh hoạt: 20 phòng ở nội trú HS, 1 phòng QL HS (phòng trực), 1 nhà bếp và kho, 1 nhà ăn, 1 nhà kho (tạm).

- Công trình phụ trợ: 1 nhà VS của GV; 4 nhà VS của HS; 1 công trình cấp nước (nước ke tự chảy); có cổng trường, tường rào, sân TDTT của HS...

- Đất: Tổng diện tích đất là 8.159,4 m² diện tích đảm bảo tối thiểu cho 1 học sinh là 10 m²/học sinh, đảm bảo theo quy định.

- Số thiết bị giáo dục phục vụ cho công tác dạy và học đảm bảo và đạt 71% số thiết bị đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Sách giáo khoa được lựa chọn và sử dụng bộ sách “Kết nối tri thức” của nhà xuất bản Giáo dục để thực hiện giảng dạy trong nhà trường.

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục.

Trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 02 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 6 năm 2022.

Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục thành lập hội đồng tự đánh giá và tiến hành tự đánh giá, cải tiến chất lượng hàng năm.

Đạt chuẩn PCGD TH và THCS Mức độ 3 năm 2025.

V. Kết quả hoạt động giáo dục.

Năm học 2025-2026 nhà trường tuyển sinh được 15/15 học sinh vào lớp 1 đạt 100%, 133/133 em đạt 98,5% vào lớp 6 với phương thức tuyển sinh là xét tuyển.

Thực hiện nghiêm kế hoạch giáo dục của nhà trường với tất cả các khối lớp thực hiện chương trình GDPT 2018.

Trong năm học nhà trường đã xây dựng các quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa nhà trường và xã hội nhằm nâng cao chất lượng công việc, giáo dục đạo đức học sinh.

Năm học 2025-2026:

Tổng số học sinh: 571 em, trong đó cấp Tiểu học: 109 học sinh, 5 lớp, cấp THCS 462 học sinh trong đó có 12 lớp (3 lớp 6; 3 lớp 7; 3 lớp 8; 3 lớp 9) đạt 100% kế hoạch giao.

+ Tiểu học :

Hoàn thành chương trình lớp học: 109/109 đạt 100%. Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 30/109 học sinh đạt: 27,5%, Hoàn thành tốt nhiệm vụ 32/109 học sinh đạt 29,4%; Hoàn thành: 47/109 chiếm 43,1%

Hoàn thành chương trình Tiểu học: 19/19 HS đạt 100%.

Học sinh tham gia cuộc thi VNEDU cấp xã đạt 3 giải, cấp tỉnh đạt 1 giải.

Tham gia cuộc thi IOE cấp xã đạt 3 giải, cấp tỉnh đạt 1 giải.

+ Trung học cơ sở :

* Hạnh kiểm: Tốt: 360/462. Tỷ lệ: 77,9%.

Khá: 89/462. Tỷ lệ: 19,3%.

Đạt: 13/462. Tỷ lệ: 2,8%

Chưa đạt: 0 : Tỷ lệ: 0 %

* Học lực: Tốt : 28/462. Tỷ lệ: 6%.

Khá: 158/462. Tỷ lệ: %.

Đạt: 257/462. Tỷ lệ: 34,2%.

CB : 19/462 chiếm 4,1%.

* Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS 98/98 đạt 100%

* Học sinh tham dự cuộc thi An toàn giao thông trực tuyến đạt 01

giải

VI. Kết quả tài chính.

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng;
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng;
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách: 5 tháng đầu năm 2026

- Dự toán năm trước chuyển sang: 2.185.882.492 đồng;
- Dự toán giao đầu năm 2026: 21.633.000.000 đồng;
- Dự toán được sử dụng trong năm 2026: 23.818.882.492 đồng;
- Dự toán đã sử dụng đến 31/05/2026: 7.033.582.888 đồng;
- Dự toán còn lại: 16.785.299.604 đồng.

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác.

Thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh bán trú đảm bảo an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Nơi nhận

- Website;
- Phòng VHXX (b/c);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Văn Hùng